

Số: /KH-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Nghị định số 20/2026/NĐ-CP ngày 15/01/2026
của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số
điều của Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17/5/2025 của Quốc
hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân**

Thực hiện Nghị định số 20/2026/NĐ-CP ngày 15/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17/5/2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân, UBND tỉnh Thanh Hóa ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị định số 20/2026/NĐ-CP ngày 15/01/2026 của Chính phủ trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Phổ biến, tuyên truyền, quán triệt sâu rộng nội dung Nghị định số 20/2026/NĐ-CP của Chính phủ đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan, đơn vị, đặc biệt tuyên truyền sâu rộng đến các doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh và tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

- Thực hiện đầy đủ, hiệu quả các cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp tại Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân.

- Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực của Nhà nước và xã hội để hỗ trợ khu vực kinh tế tư nhân trong việc tiếp cận đất đai, mặt bằng sản xuất kinh doanh; ưu đãi thuế; hỗ trợ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và đào tạo nhân lực, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh, năng suất lao động và phát triển bền vững.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai thực hiện Nghị định số 20/2026/NĐ-CP ngày 15/01/2026 của Chính phủ phải nghiêm túc, đồng bộ, kịp thời, hiệu quả từ tỉnh đến cơ sở; tăng cường phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc triển khai chính sách; đảm bảo thực hiện đúng đối tượng, chế độ, chính sách theo quy định.

- Trong quá trình thực hiện phải phân công trách nhiệm cụ thể, rõ ràng cho từng cấp, từng ngành, từng cơ quan, đơn vị; phát huy vai trò của cộng đồng doanh nghiệp, hộ kinh doanh, doanh nhân và các tầng lớp Nhân dân; thường

xuyên kiểm tra, đôn đốc, đánh giá, báo cáo kịp thời những khó khăn, vướng mắc để chỉ đạo, giải quyết theo quy định.

- Việc quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ phải đúng quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả; tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

II. ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

Áp dụng đối với doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh và tổ chức, cá nhân khác có liên quan trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

III. NỘI DUNG HỖ TRỢ

1. Hỗ trợ tiếp cận đất đai, mặt bằng sản xuất kinh doanh

a) Hỗ trợ đầu tư kết cấu hạ tầng, sử dụng quỹ đất tại khu công nghiệp, vườn ươm công nghệ theo quy định tại khoản 1, 2, 3, 4, 5 Điều 7 Nghị quyết số 198/2025/QH15

- Công bố công khai thông tin trên cổng thông tin, trang tin điện tử của UBND tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan về nguyên tắc, tiêu chí, định mức hỗ trợ đầu tư, nội dung hỗ trợ và diện tích quỹ đất từng khu công nghiệp, vườn ươm công nghệ dành cho doanh nghiệp công nghệ cao thuộc khu vực kinh tế tư nhân, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo thuê, thuê lại.

- Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các khu công nghiệp, Sở Khoa học và Công nghệ theo chức năng, nhiệm vụ được giao chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các sở, ngành, địa phương, đơn vị có liên quan triển khai hỗ trợ vốn đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng khu công nghiệp, vườn ươm công nghệ theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, pháp luật về đầu tư công và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

b) Hoàn trả khoản hỗ trợ giảm tiền thuê lại đất tại khu công nghiệp, cụm công nghiệp, vườn ươm công nghệ theo quy định tại khoản 6 Điều 7 Nghị quyết số 198/2025/QH15

- Công khai trên cổng thông tin, trang thông tin điện tử của UBND tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan về mức giảm tiền thuê lại đất dành cho các doanh nghiệp thuộc đối tượng được hỗ trợ thuê lại đất trong khu công nghiệp, cụm công nghiệp, vườn ươm công nghệ.

- Sở Tài chính, Thuế tỉnh Thanh Hóa, Kho bạc Nhà nước khu vực XI theo chức năng, nhiệm vụ được giao chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương, đơn vị có liên quan thực hiện hoàn trả khoản hỗ trợ đã giảm tiền thuê lại đất theo quy định cho các doanh nghiệp thuộc đối tượng được hỗ trợ thuê lại đất trong khu công nghiệp, cụm công nghiệp, vườn ươm công nghệ.

c) Hỗ trợ thuê nhà, đất là tài sản công

- Sở Tài chính chủ trì khẩn trương tham mưu cho UBND tỉnh ban hành danh mục tài sản công cho thuê và quy định về tiêu chí, mức hỗ trợ, hình thức

hỗ trợ, trình tự, thủ tục cho thuê đối với từng loại tài sản¹ để làm cơ sở cho các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện.

- Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Thanh Hóa; tổ chức có chức năng quản lý, kinh doanh nhà (bao gồm cả các đơn vị sự nghiệp thuộc UBND cấp xã được giao bổ sung nhiệm vụ quản lý, kinh doanh nhà) theo chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ trì phối hợp với các sở, ngành, UBND cấp xã và đơn vị có liên quan thực hiện hỗ trợ thuê nhà, đất là tài sản công chưa sử dụng hoặc không sử dụng cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo thuộc đối tượng được hỗ trợ.

2. Thực hiện các chính sách ưu đãi về thuế

a) Miễn, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp

Thuế tỉnh Thanh Hóa chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương, đơn vị có liên quan triển khai miễn, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp cho các công ty quản lý quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo, theo quy định của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa; doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo và tổ chức trung gian hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo có thu nhập từ hoạt động khởi nghiệp sáng tạo, đổi mới sáng tạo theo quy định của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; doanh nghiệp có thu nhập từ chuyển nhượng cổ phần, phần vốn góp, quyền góp vốn, quyền mua cổ phần, quyền mua phần vốn góp vào doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; doanh nghiệp nhỏ và vừa đăng ký kinh doanh lần đầu.

b) Miễn, giảm thuế thu nhập cá nhân

Thuế tỉnh Thanh Hóa chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương, đơn vị có liên quan triển khai miễn thuế thu nhập đối với cá nhân có thu nhập từ chuyển nhượng cổ phần, phần vốn góp, quyền góp vốn, quyền mua cổ phần, quyền mua phần vốn góp vào doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; miễn thuế 02 năm (24 tháng liên tục) đối với cá nhân là chuyên gia, nhà khoa học theo quy định của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và các văn bản hướng dẫn có thu nhập từ tiền lương, tiền công nhận được từ doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, trung tâm nghiên cứu và phát triển, tổ chức trung gian hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo và giảm 50% số thuế phải nộp trong 04 năm (48 tháng liên tục) tiếp theo đối với khoản thu nhập này.

3. Hỗ trợ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và đào tạo nguồn nhân lực

a) Sở Khoa học và Công nghệ, Thuế tỉnh Thanh Hóa theo chức năng, nhiệm vụ được giao chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương, đơn vị có liên quan triển khai hỗ trợ nghiên cứu, phát triển và ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

¹Nhiệm vụ được giao tại số TT 33 mục III Phụ lục II ban hành kèm theo Kế hoạch số 149/KH-UBND ngày 17/7/2025 của UBND tỉnh.

b) Các sở, ngành, đơn vị liên quan theo hướng dẫn của Bộ Tài chính để triển khai hỗ trợ cung cấp miễn phí các nền tảng số, phần mềm kế toán dùng chung cho doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ, hộ kinh doanh và cá nhân kinh doanh.

c) Sở Tài chính, Thuế tỉnh Thanh Hóa, UBND cấp xã theo chức năng, nhiệm vụ được giao chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị có liên quan triển khai hỗ trợ miễn phí dịch vụ đào tạo về quản trị doanh nghiệp, kế toán, thuế, nhân sự cho doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh.

4. Danh mục nhiệm vụ cụ thể triển khai nội dung Kế hoạch của các sở, ngành, địa phương, đơn vị: Có Phụ lục kèm theo.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Nghị định số 20/2026/NĐ-CP ngày 15/01/2026 của Chính phủ và các mục tiêu, nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này, Giám đốc các sở; Thủ trưởng các ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các xã, phường và các đơn vị có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao tập trung tuyên truyền, triển khai thực hiện hiệu quả cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân theo nhiệm vụ được giao. Định kỳ trước **ngày 20 tháng 11 hàng năm**, báo cáo UBND tỉnh tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch; đồng thời, gửi Sở Tài chính để tổng hợp, báo cáo.

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường khẩn trương tham mưu cho UBND tỉnh ban hành quyết định về mức giá giảm tiền thuê lại đất cho doanh nghiệp công nghệ cao thuộc khu vực kinh tế tư nhân, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo trong khu công nghiệp, cụm công nghiệp, vườn ươm công nghệ² để làm cơ sở cho các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện.

3. Sở Công Thương khẩn trương tham mưu cho UBND tỉnh ban hành quy định về nguyên tắc, tiêu chí, định mức hỗ trợ đầu tư và xác định diện tích đất đã đầu tư hạ tầng của cụm công nghiệp³ để làm cơ sở cho các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện.

4. Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các khu công nghiệp khẩn trương tham mưu cho UBND tỉnh ban hành quy định về nguyên tắc, tiêu chí, định mức hỗ trợ đầu tư và xác định diện tích đất đã đầu tư hạ tầng của khu công nghiệp⁴ để làm cơ sở cho các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện.

5. Sở Khoa học và Công nghệ khẩn trương tham mưu cho UBND tỉnh ban hành quy định về nguyên tắc, tiêu chí, định mức hỗ trợ đầu tư và xác định diện tích đất đã đầu tư hạ tầng của vườn ươm công nghệ⁵ để làm cơ sở cho các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện.

²Nhiệm vụ được giao tại số TT 32 mục III Phụ lục II ban hành kèm theo Kế hoạch số 149/KH-UBND ngày 17/7/2025 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 138/NQ-CP và Nghị quyết số 139/NQ-CP của Chính phủ, Kế hoạch hành động số 282-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển kinh tế tư nhân.

³Nhiệm vụ được giao tại số TT 34 mục III Phụ lục II ban hành kèm theo Kế hoạch số 149/KH-UBND ngày 17/7/2025 của UBND tỉnh.

⁴Nhiệm vụ được giao tại số TT 35 mục III Phụ lục II ban hành kèm theo Kế hoạch số 149/KH-UBND ngày 17/7/2025 của UBND tỉnh.

⁵Nhiệm vụ được giao tại số TT 36 mục III Phụ lục II ban hành kèm theo Kế hoạch số 149/KH-UBND ngày 17/7/2025 của UBND tỉnh.

6. Các sở, ban, ngành, UBND cấp xã và các đơn vị có liên quan, trên cơ sở nhiệm vụ được giao, hằng năm, xây dựng dự toán kinh phí hỗ trợ từ nguồn ngân sách Trung ương và ngân sách tỉnh, gửi về Sở Tài chính để tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

7. Đề nghị Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, hiệp hội doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh và VCCI Thanh Hóa - Ninh Bình tăng cường công tác tuyên truyền đến hội viên, đoàn viên và Nhân dân về mục đích, ý nghĩa của các cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân, nhằm tạo sự đồng thuận và tích cực tham gia thực hiện chính sách.

8. Đề nghị các doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan trong việc thực hiện chính sách; cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời thông tin, tài liệu về doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh theo yêu cầu của cơ quan, tổ chức hỗ trợ; tuân thủ các quy định của pháp luật, các nghĩa vụ đối với Nhà nước; thực hiện đúng cam kết với cơ quan, tổ chức hỗ trợ; bố trí nguồn lực đối ứng để tiếp nhận, phối hợp và tổ chức thực hiện có hiệu quả nguồn lực hỗ trợ.

9. Giao Sở Tài chính là cơ quan đầu mối, đôn đốc các cơ quan, địa phương, đơn vị có liên quan trong việc thực hiện Kế hoạch này; định kỳ **trước ngày 30 tháng 11 hằng năm**, tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và Bộ Tài chính tình hình và kết quả thực hiện Kế hoạch theo quy định./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (để b/c);
- Bộ Tài chính (để b/c);
- TTr: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ và các đoàn thể cấp tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh;
- Các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh;
- VCCI Thanh Hóa - Ninh Bình;
- Lưu: VT, THĐT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Hoài Anh

DANH MỤC

Các nhiệm vụ cụ thể về thực hiện Nghị định số 20/2026/NĐ-CP ngày 15/01/2026 của Chính phủ
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày tháng năm 2026 của UBND tỉnh Thanh Hóa)

STT	Nhiệm vụ	Thời gian thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
1	Hỗ trợ tiếp cận đất đai, mặt bằng sản xuất kinh doanh			
<i>a</i>	<i>Hỗ trợ đầu tư kết cấu hạ tầng, sử dụng quỹ đất tại khu công nghiệp, vườn ươm công nghệ theo quy định tại khoản 1, 2, 3, 4, 5 Điều 7 Nghị quyết số 198/2025/QH15</i>			
	Công bố công khai thông tin trên cổng thông tin, trang tin điện tử của UBND tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan về nguyên tắc, tiêu chí, định mức hỗ trợ đầu tư, nội dung hỗ trợ và diện tích quỹ đất từng khu công nghiệp, vườn ươm công nghệ dành cho doanh nghiệp công nghệ cao thuộc khu vực kinh tế tư nhân, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo thuê, thuê lại.	Quý I năm 2026	Văn phòng UBND tỉnh, Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các khu công nghiệp, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Công Thương, UBND cấp xã và các đơn vị có liên quan	
	Hỗ trợ vốn đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng khu công nghiệp.	Thường xuyên	Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các khu công nghiệp	Các sở, ban, ngành, UBND cấp xã và đơn vị có liên quan
	Hỗ trợ vốn đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng vườn ươm công nghệ.	Thường xuyên	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, UBND cấp xã và đơn vị có liên quan
	Hỗ trợ vốn đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng cụm công nghiệp.	Thường xuyên	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành, UBND cấp xã và đơn vị có liên quan

STT	Nhiệm vụ	Thời gian thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
<i>b</i>	<i>Hoàn trả khoản hỗ trợ giảm tiền thuê lại đất tại khu công nghiệp, cụm công nghiệp, vườn ươm công nghệ theo quy định tại khoản 6 Điều 7 Nghị quyết số 198/2025/QH15</i>			
	Công khai trên cổng thông tin, trang thông tin điện tử của UBND tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan về mức giảm tiền thuê lại đất dành cho các doanh nghiệp thuộc đối tượng được hỗ trợ thuê lại đất trong khu công nghiệp, cụm công nghiệp, vườn ươm công nghệ.	Quý I năm 2026	Văn phòng UBND tỉnh, Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các khu công nghiệp, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Tài chính, UBND cấp xã và các đơn vị có liên quan	
	Hoàn trả khoản hỗ trợ giảm tiền thuê lại đất theo quy định cho các doanh nghiệp thuộc đối tượng được hỗ trợ thuê lại đất trong khu công nghiệp, cụm công nghiệp, vườn ươm công nghệ.	Thường xuyên	Sở Tài chính, Thuế tỉnh Thanh Hóa, Kho bạc Nhà nước khu vực XI	Các sở, ban, ngành, UBND cấp xã và đơn vị có liên quan
<i>c</i>	<i>Hỗ trợ thuê nhà, đất là tài sản công</i>			
	Hỗ trợ thuê nhà, đất là tài sản công chưa sử dụng hoặc không sử dụng cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo thuộc đối tượng được hỗ trợ.	Thường xuyên	Sở Tài chính, Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Thanh Hóa; tổ chức có chức năng quản lý, kinh doanh nhà (bao gồm cả các đơn vị sự nghiệp thuộc UBND cấp xã được giao bổ sung nhiệm vụ quản lý, kinh doanh nhà)	Các sở, ban, ngành, UBND cấp xã và đơn vị có liên quan

STT	Nhiệm vụ	Thời gian thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
2	Thực hiện các chính sách ưu đãi về thuế			
a	Miễn, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp			
	Triển khai miễn, giảm thuế cho các công ty quản lý quỹ đầu tư khởi nghiệp, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo và tổ chức trung gian hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; doanh nghiệp có thu nhập từ chuyển nhượng cổ phần, phần vốn góp, quyền góp vốn, quyền mua cổ phần, quyền mua phần vốn góp vào doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; doanh nghiệp nhỏ và vừa đăng ký kinh doanh lần đầu.	Thường xuyên	Thuế tỉnh Thanh Hóa	Các sở, ban, ngành, UBND cấp xã và đơn vị có liên quan
b	Miễn thuế thu nhập cá nhân			
	Miễn thuế thu nhập cá nhân đối với thu nhập từ chuyển nhượng cổ phần, phần vốn góp, quyền góp vốn, quyền mua cổ phần, quyền mua phần vốn góp vào doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo.	Thường xuyên	Thuế tỉnh Thanh Hóa	Các sở, ban, ngành, UBND cấp xã và đơn vị có liên quan
	Miễn thuế 02 năm (24 tháng liên tục) đối với cá nhân là chuyên gia, nhà khoa học theo quy định của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và các văn bản hướng dẫn có thu nhập từ tiền lương, tiền công nhận được từ doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, trung tâm nghiên cứu và phát triển, tổ chức trung gian hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo và giảm 50% số thuế phải nộp trong 04 năm (48 tháng liên tục) tiếp theo đối với khoản thu nhập này.			
3	Hỗ trợ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và đào tạo nguồn nhân lực			
a	Hỗ trợ nghiên cứu, phát triển và ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.	Thường xuyên	Sở Khoa học và Công nghệ, Thuế tỉnh Thanh Hóa	Các sở, ban, ngành, UBND cấp xã và đơn vị có liên quan

STT	Nhiệm vụ	Thời gian thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
<i>b</i>	Hỗ trợ cung cấp miễn phí các nền tảng số, phần mềm kế toán dùng chung cho doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ, hộ kinh doanh và cá nhân kinh doanh.	Thường xuyên	Theo hướng dẫn của Bộ Tài chính	Theo hướng dẫn của Bộ Tài chính
<i>c</i>	Hỗ trợ miễn phí dịch vụ đào tạo về quản trị doanh nghiệp, kế toán, thuế, nhân sự cho doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh.	Hàng năm	Sở Tài chính, Thuế tỉnh Thanh Hóa, UBND cấp xã	Các sở, ngành và đơn vị có liên quan